

CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Số: 112/CBTT-TCPH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 15 tháng 4 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

- Mã chứng khoán: PNP

- Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại liên hệ: 02873073979 - 3901

- E-mail: vanphong.tcph@saigonnewport.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 số 111/BC-TCPH ngày 15/4/2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/4/2024 tại đường dẫn: <https://phuhuport.com/quan-he-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2023 số 111/BC-TCPH ngày 15/4/2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu

Đại diện tổ chức

Người được uỷ quyền CBTT

Thư ký Công ty



Phan Văn Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU



**TÂN CẢNG
PHÚ HỮU**
IMPORT - EXPORT - PHU HUU PORT

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2024



MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	3
I. THÔNG TIN CHUNG.....	5
1. Thông tin khái quát.....	5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	7
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	7
4. Định hướng phát triển.....	8
5. Các rủi ro	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tổ chức và nhân sự.....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	11
4. Tình hình tài chính.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	14
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	16
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2. Tình hình tài chính.....	17
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	19
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	20
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty ...	20
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	21
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	21
1. Hội đồng quản trị.....	21
2. Ban Kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	24
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	26
1. Ý kiến kiểm toán.....	26
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	26

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý vị cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu,

Năm 2023 đã khép lại với những tác động lớn từ tình hình địa chính trị phức tạp, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, lạm phát ở mức cao, chính sách thắt chặt tiền tệ được thực thi tại nhiều quốc gia ảnh hưởng đến sản lượng hàng hoá giao thương toàn cầu. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê ngày 29/12/2023, GDP Việt Nam năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87%, 2,55% của các năm bùng phát đại dịch Covid-19 (2020, 2021) và thấp hơn tốc độ tăng GDP những năm còn lại của giai đoạn 2011-2023.

Trong bối cảnh đó, với sự chủ động, nỗ lực, quyết tâm của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đáng ghi nhận: Tổng doanh thu đạt 348.814.174.086 đồng, tương ứng 99,3% kế hoạch năm, tổng lợi nhuận trước thuế đạt 51.609.599.930 đồng, tương ứng 100,1% kế hoạch năm.

Bước sang năm 2024 - là cột mốc đánh dấu 15 năm hình thành và phát triển, Công ty sẽ tập trung nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tăng cường số hóa và chuyển đổi số, rà soát và cải tiến các quy trình nội bộ, tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nhân viên, duy trì các dịch vụ truyền thống đồng thời đẩy mạnh mở rộng hợp tác đầu tư, phát triển thị trường, phát triển dịch vụ.

Công ty cam kết sẽ tiếp tục phát huy lợi thế, năng lực hiện có, tận dụng mọi thời cơ cùng với sự nỗ lực, quyết tâm vươn lên vượt qua mọi thách thức, cùng chung tay xây dựng đơn vị ngày càng phát triển mạnh mẽ đồng thời bảo đảm quyền lợi tốt nhất đến Quý cổ đông, chăm sóc tốt đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ nhân viên và cam kết sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin kính chúc Quý vị cùng gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Hoài Giang

DANH MỤC TỪ NGỮ VIẾT TẮT

STT	Từ ngữ viết tắt	Diễn giải
1	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
2	HĐQT	Hội đồng quản trị
3	BKS	Ban kiểm soát
4	CP	Cổ phần
5	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
6	MTV	Một thành viên
7	TCT	Tổng công ty
8	NQL	Người quản lý
9	NĐH	Người điều hành
10	NLĐ	Người lao động
11	GCN ĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: *111* /BC-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày *15* tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU.**
- Tên tiếng Anh: PHU HUU - NEWPORT CORPORATION.
- Mã cổ phiếu: PNP, đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0309444635, đăng ký lần đầu ngày 22/9/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 16/4/2021. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 10/02/2012.
- Vốn điều lệ đăng ký và thực góp: 161.000.000.000 (một trăm sáu mươi một tỷ) đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 02873073979 - 3901.
- Website: www.phuhuuport.com

- Logo Công ty:



TAN CANG
PHU HUU
MPORT - EXPORT - PHU HUU PORT

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu (tiền thân là Công ty Cổ phần Cảng Phú Hữu) được thành lập trên cơ sở hợp tác giữa Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé, Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, Công ty CP Đầu tư Container Saigon cùng các cổ đông khác, có quá trình hình thành và phát triển như sau:

Giai đoạn	Sự kiện tiêu biểu
2009-2013	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 22/9/2009: Công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty Cổ phần Cảng Phú Hữu và vốn điều lệ 80.000.000.000 đồng theo GCN ĐKDN số 0309444635, đăng ký lần đầu ngày 22/9/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Việc đầu tư xây dựng Cảng Phú Hữu nhằm giảm bớt áp lực lưu lượng tàu ra vào sông Sài Gòn hiện đang quá tải, đồng thời phù hợp với quy hoạch, định hướng của Chính phủ và Thành phố Hồ Chí Minh. ▪ Ngày 12/11/2009: Công ty tổ chức thành công ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ▪ Ngày 10/02/2012: Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng theo văn bản số 378/UBCK-QLPH. ▪ Từ năm 2009 đến năm 2013, đường kết nối Cảng với trục đường chính chưa hình thành nên giao thông đường bộ còn nhiều hạn chế. Do đó, tình hình khai thác kinh doanh của Công ty trong giai đoạn này còn nhiều khó khăn.
2014-2017	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Từ năm 2014, giao thông đường bộ kết nối Cảng với trục đường chính đã hoàn thành nên việc khai thác kinh doanh của Công ty dần đi vào ổn định và đạt được hiệu quả khả quan hơn so với giai đoạn trước. ▪ Ngày 12/12/2014: Công ty đăng ký thay đổi GCN ĐKDN lần thứ 4 với vốn điều lệ 85.350.190.000 đồng. ▪ Ngày 05/03/2015: Công ty đăng ký thay đổi GCN ĐKDN lần thứ 5, đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu và vốn điều lệ 161.000.000.000 đồng. ▪ Tháng 7/2015: Công ty hợp tác với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn để khai thác nguồn hàng xuất nhập khẩu. ▪ Trong hai năm 2016, 2017: Công ty tập trung chủ yếu cho việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dùng để đáp ứng nhu cầu khai thác hàng container.
2018-nay	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày 02/01/2019: Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 01/2019/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 16.100.000 cổ phiếu. ▪ Ngày 25/04/2019: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có Quyết định số 226/QĐ-SGDHN chấp thuận cho Công ty được đăng ký giao dịch cổ phiếu với mã chứng khoán PNP. ▪ Ngày 17/5/2019, Công ty đưa 16.100.000 cổ phiếu với tổng giá trị đăng ký giao dịch 161.000.000.000 đồng chính thức lên sàn UPCOM.

Giai đoạn	Sự kiện tiêu biểu
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tháng 10/2021: Công ty hoàn tất việc đầu tư thêm 02 cầu RTG đưa vào khai thác. ▪ Ngày 05/12/2013: Bộ Giao thông vận tải có văn bản số 13929/BGTVT-KHĐT chấp thuận chủ trương bổ sung 01 cầu cảng giai đoạn 2 nối tiếp tuyến bến với cầu cảng hiện hữu về phía thượng lưu tại bến cảng Bến Nghé Phú Hữu vào Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Đông Nam Bộ giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Công ty đang tích cực làm việc với các đối tác và cơ quan quản lý nhà nước để sớm hoàn thiện thủ tục đầu tư xây dựng và đưa cầu cảng giai đoạn 2 vào khai thác.

- Các sự kiện khác: Không.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

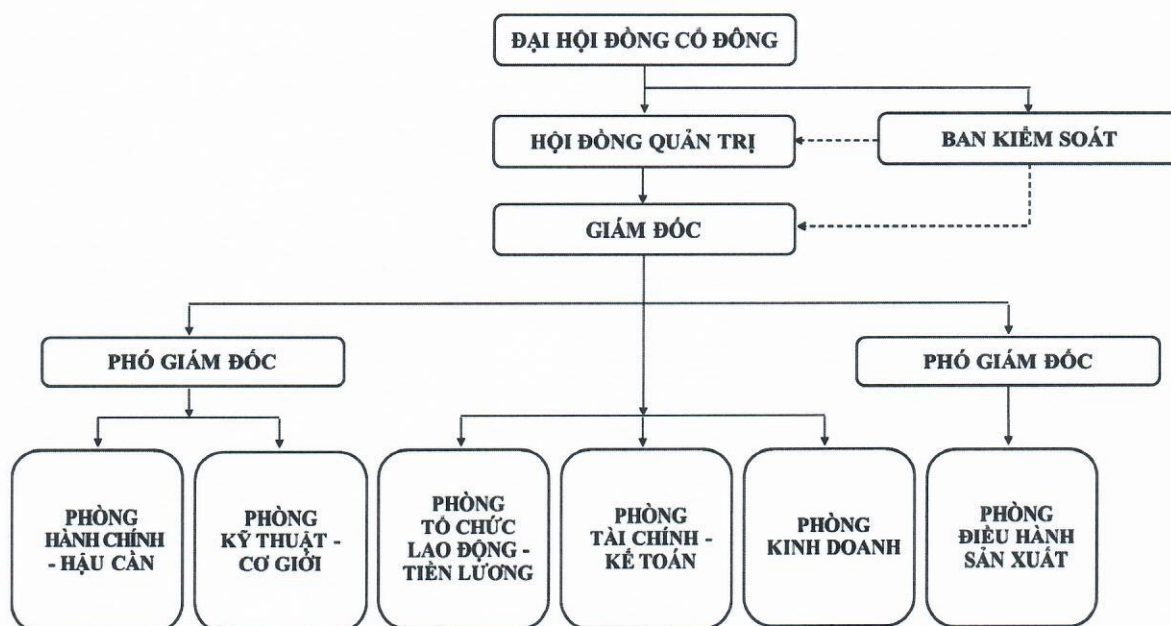
- **Ngành nghề kinh doanh chính:** Bốc xếp hàng hoá; kho bãi và lưu giữ hàng hoá; cho thuê xe có động cơ; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

- **Địa bàn kinh doanh chính:** Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành miền Nam Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:** Công ty áp dụng mô hình quản trị theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Thu hút rộng rãi vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để phát triển lĩnh vực hoạt động, thực hiện các dự án mang lại cổ tức cao cho các cổ đông; đồng thời tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động và mang lại nguồn thu cho ngân sách nhà nước thông qua việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính phát sinh trong quá trình kinh doanh và hoạt động của mình.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Tiếp tục duy trì hợp tác với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn để khai thác nguồn hàng container xuất nhập khẩu. Mở rộng đầu tư kho hàng, bến bãi, trang thiết bị và phương tiện chuyên dùng hợp lý cho từng giai đoạn đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh; đa dạng hoá các loại hình dịch vụ thông qua mở rộng hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:** Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và chú trọng công tác bảo vệ môi trường; tiếp tục duy trì việc tham gia hoạt động xã hội, các phong trào do cơ quan có thẩm quyền phát động, đóng góp ủng hộ các quỹ đền ơn đáp nghĩa, xã hội từ thiện, các chương trình chăm lo đời sống cho người yếu thế trên địa bàn hoạt động.

5. Các rủi ro

- **Rủi ro về chính sách:** Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh từ hệ thống pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư, Bộ luật Dân sự, Luật Thương mại, Bộ luật Lao động, Luật an toàn, vệ sinh lao động, Luật phòng cháy và chữa cháy, Luật Hải quan, Luật Bảo vệ môi trường, các luật về Thuế,... và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bất kỳ sự thay đổi nào về chính sách từ cơ quan quản lý nhà nước đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, do đó Công ty luôn chủ động cập nhật, rà soát và bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật.

- **Rủi ro về cạnh tranh:** Với điều kiện bến bãi hạn hẹp và sự cạnh tranh về giá dịch vụ ngày càng khốc liệt trong khu vực có thể dẫn tới mất khách hàng, nhất là các mặt hàng gạo, bột mì. Để giữ chân khách hàng, Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ mối quan hệ tốt và liên hệ thường xuyên để kịp thời cập nhật những thay đổi, nhu cầu của khách hàng; đồng thời xem xét mặt bằng giá cả thị trường để có các chính sách giá, hoa hồng,... phù hợp cho từng giai đoạn.

- **Rủi ro về tỷ giá, lãi suất:** Là đơn vị có sử dụng đòn bẩy tài chính, việc biến động tỷ giá, lãi suất sẽ ảnh hưởng đến chi phí lãi vay và hiệu quả kinh doanh, đầu tư của Công ty. Do đó, Công ty liên tục theo dõi, cập nhật tình hình để kịp thời điều chỉnh kế hoạch và lựa chọn nguồn vốn phù hợp với từng giai đoạn.

- **Rủi ro về giao thông:** Hiện nay tuyến đường Nguyễn Duy Trinh kết nối từ đường Nguyễn Thị Tư đến vòng xoay Phú Hữu vẫn chưa được đầu tư mở rộng và duy trì 03 khung giờ cấm xe tải trên 3,5 tấn là trở ngại lớn đối với hàng hoá

lưu thông ra vào Cảng và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh khai thác của Công ty.

- **Rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh:** Ngoài các rủi ro ở trên, hoạt động của Công ty có thể gặp những rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh. Công ty luôn chủ động phòng tránh bằng việc mua đầy đủ bảo hiểm cho người lao động, cho tài sản; cập nhật kịp thời các thay đổi về môi trường, khí hậu, thời tiết để có phương án ứng phó, tuân thủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) năm 2023	Thực hiện (TH) năm 2023	So sánh (%)	
			TH năm 2023/KH năm 2023	TH năm 2023/TH năm 2022
Tổng doanh thu	351.358.417.973	348.814.174.086	99,3%	102,0%
Tổng chi phí	292.260.464.573	297.204.574.156	101,7%	102,3%
Lợi nhuận trước thuế	51.540.656.112	51.609.599.930	100,1%	100,6%
Lợi nhuận sau thuế	41.232.524.890	41.258.739.876	100,1%	100,6%

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

+ Doanh thu thực hiện: Tổng doanh năm 2023 là 348.814.174.086 đồng, tương ứng đạt 99,3% so với kế hoạch năm 2023 và tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi phí thực hiện: Tổng chi phí thực hiện năm 2023 là 297.204.574.156 đồng, tăng 1,7% so với kế hoạch năm 2023 và tăng 2,3% so với cùng kỳ năm trước.

+ Lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2023 lần lượt là 51.609.599.930 đồng và 41.258.739.876 đồng, tăng 0,1% so với kế hoạch và tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước.

Những thuận lợi, khó khăn và sự ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Công ty được trình bày chi tiết tại phần 1, mục III của Báo cáo này.

2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành và Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thụy	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/04/2021
2	Lê Quốc Việt	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18/10/2018; bổ nhiệm lại ngày 18/10/2021
3	Võ Xuân Chung	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/03/2020
4	Trần Thị Việt Hà	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/04/2021

- Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

▪ Ông Nguyễn Văn Thụy - Giám đốc

+ Ngày sinh: 20/01/1974.

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy; Kỹ sư Kinh tế vận tải.

+ Quá trình công tác: Từ tháng 02/1997 đến tháng 07/2007 là giáo viên Trường Trung cấp Kỹ thuật Hải quân; từ tháng 08/2007 đến tháng 07/2013 là Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Tân Cảng - Cái Mép; từ tháng 08/2013 đến tháng 06/2016 là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng - Cái Mép; từ tháng 07/2016 đến tháng 06/2020 là Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Tân Cảng Cái Mép Thị Vải; từ tháng 07/2020 đến tháng 03/2021 là Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng - Cái Mép; từ tháng 04/2021 đến nay là Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn sở hữu 2.595.400 cổ phần (chiếm 16,12% vốn điều lệ).

▪ Ông Lê Quốc Việt - Phó Giám đốc

+ Ngày sinh: 27/12/1969.

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí; Cử nhân Kinh tế.

+ Quá trình công tác: Từ tháng 07/1994 đến tháng 07/2002 là Nhân viên Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; từ tháng 08/2002 đến tháng 07/2018 là Phó Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; từ tháng 08/2018 đến tháng 10/2018 là Trưởng phòng Kỹ thuật - Cơ giới, Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu; từ tháng 10/2018 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 3.078 cổ phần (chiếm 0,02% vốn điều lệ); đại diện Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé sở hữu 2.423.066 cổ phần (chiếm 15,05% vốn điều lệ).

▪ Ông Võ Xuân Chung - Phó Giám đốc

+ Ngày sinh: 10/10/1975.

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải.

+ Quá trình công tác: Từ tháng 11/1994 đến tháng 05/2011 là Nhân viên Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn; từ tháng 06/2011 đến tháng 02/2015 là Đội phó, Đội trưởng Đội Xe nâng, Phòng Cơ giới xếp dỡ, Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng; từ tháng 03/2015 đến tháng 05/2015 là Đội trưởng Đội Vận tải, Phòng Vận tải, Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng; từ tháng 06/2015 đến tháng 12/2016 là Đội trưởng Đội Xe đầu kéo, Phòng Cơ giới xếp dỡ, Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng; từ tháng 01/2017 đến tháng 11/2018 là Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư, Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng; từ tháng 12/2018 đến tháng 08/2019 là Trưởng phòng Kỹ thuật - Cơ giới, Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu; từ



tháng 09/2019 đến tháng 02/2020 là Trưởng phòng Điều hành sản xuất, Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu; từ tháng 03/2020 đến nay là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 717 cổ phần (chiếm 0,004% vốn điều lệ); đại diện sở hữu 0 cổ phần.

▪ Bà Trần Thị Việt Hà - Kế toán trưởng

+ Ngày sinh: 04/06/1973.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học ngành Kế toán tài chính.

+ Quá trình công tác: Từ tháng 01/1997 đến tháng 10/1997 là cán bộ tín dụng Ngân hàng Công Thương Việt Nam, chi nhánh 6 Thành phố Hồ Chí Minh; từ tháng 11/1997 đến tháng 08/1998 là Nhân viên giao nhận, Phòng Kho hàng, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; từ tháng 09/1998 đến tháng 10/2001 là kế toán kho, Phòng Kho hàng, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; từ tháng 11/2001 đến tháng 03/2021 là Nhân viên kế toán, Phòng Kế toán Tài vụ, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé; từ tháng 04/2021 đến nay là Kế toán trưởng - Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện sở hữu 0 cổ phần.

- **Những thay đổi trong ban điều hành:** Trong năm 2023, Công ty không có thay đổi nhân sự trong ban điều hành.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:** Tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty tại thời điểm ngày 01/01/2023 là 155 người (04 NĐH, 151 NLĐ) và tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 153 người (04 NĐH, 149 NLĐ).

Tất cả chính sách đối với cán bộ nhân viên đều thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và được cụ thể hoá tại Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế trả lương, thưởng và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) **Các khoản đầu tư lớn:** Không phát sinh.

b) **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

4. Tình hình tài chính

a) **Tình hình tài chính:**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	349.424.782.539	349.004.594.536	-0,1%
Doanh thu thuần	339.862.216.493	345.223.230.742	+1,6%

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	51.331.163.962	52.004.608.103	+1,3%
Lợi nhuận khác	-15.969.999	-395.008.173	+2.473,4%
Lợi nhuận trước thuế	51.315.193.963	51.609.599.930	+0,6%
Lợi nhuận sau thuế	41.028.511.384	41.258.739.876	+0,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	16%	16%	

- Các chỉ tiêu khác: Không có.

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,94	2,25	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,94	2,25	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,36	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,60	0,56	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,97	0,99	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	12,1%	12,0%	

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	18,8%	18,5%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	11,7%	11,8%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	15,1%	15,1%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 16.100.000 cổ phần, trong đó toàn bộ là cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 16.100.000 cổ phần.

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông (CD)	Phân loại		Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ
		CD nhà nước	CD lớn		
A	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC			16.100.000	100%
I	Cổ đông tổ chức			14.941.081	92,80%
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	x	x	7.269.200	45,15%
2	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	x	x	5.815.400	36,12%
3	Công ty CP Đầu tư Container Saigon		x	1.049.581	6,52%
4	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Gia Phúc Thịnh			700.000	4,35%
5	Công ty CP Hàng hải Phú Hải			106.900	0,66%
II	Cổ đông cá nhân			1.158.919	7,20%
	NLĐ Công ty, nhà đầu tư cá nhân khác			1.158.919	7,20%
B	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI			0	0%
TỔNG CỘNG				16.100.000	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Năm 2009: Công ty được thành lập trên cơ sở vốn điều lệ đăng ký là 80.000.000.000 đồng, vốn thực góp tại thời điểm thành lập là 79.842.540.000 đồng.

- Năm 2012: Công ty phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 6,9%, vốn điều lệ tăng thêm 5.507.650.000 đồng lên 85.350.190.000 đồng.

- Năm 2015: Công ty chào bán cổ phiếu riêng lẻ, vốn điều lệ tăng thêm 75.649.810.000 đồng lên 161.000.000.000 đồng.

- Trong năm 2023: Công ty không có thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

e) **Các chứng khoán khác:** Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Công ty không gia công sản phẩm trực tiếp, không có khí thải hoặc nước thải công nghiệp. Khí thải do các phương tiện cơ giới hoạt động xả ra môi trường bảo đảm tiêu chuẩn cho phép của Việt Nam.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, nguyên vật liệu chủ yếu sử dụng là nhiên liệu xăng, dầu diesel cho các trang thiết bị, phương tiện khai thác. Do các nhiên liệu này không thể tái chế được nên Công ty thường xuyên rà soát định mức và quản lý sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Trong năm 2023, Công ty tiêu thụ 188.040 kWh điện và 11.542,5 lít xăng, 278.961 lít dầu diesel.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Do Công ty hoạt động chung trong hệ thống Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn nên sử dụng chung cơ sở hạ tầng, nguồn nước của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Lượng nước sử dụng trong năm 2023: 572 mét khối.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty hiện chưa có hệ thống tái chế, tái sử dụng nước.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty tại thời điểm ngày 01/01/2023 là 155 người (04 NĐH, 151 NLĐ) và tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 153 người (04 NĐH, 149 NLĐ).

- Tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của NĐH là 54,1 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của NLĐ là 20,9 triệu đồng/người/tháng.

Ngoài tiền lương, cán bộ nhân viên có thành tích trong xây dựng đơn vị, sản xuất kinh doanh được Công ty xét thưởng cuối năm, thưởng đột xuất, thưởng sáng kiến, thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Hàng năm, Công ty tổ chức cấp phát đầy đủ trang bị bảo hộ lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và khám sức khỏe định kỳ tại Trung tâm Y tế Tân Cảng cho toàn thể cán bộ nhân viên.

Công ty tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật và từng bước hỗ trợ để cán bộ nhân viên tham gia thêm các loại hình bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ. NLĐ làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố độc hại được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật theo quy định.

Công ty phối hợp có hiệu quả cùng Công đoàn cơ sở trong chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên như: Tổ chức tham quan du lịch hàng năm, chúc mừng sinh nhật, quà tết, quà trung thu, quà khi nghỉ hưu, quà cho con của NLĐ có thành tích trong học tập, chúc tết chúc thọ cha mẹ NLĐ, trợ cấp khó khăn đột xuất và các chế độ thăm hỏi, hiếu hỉ khác. Ngoài ra, Công ty và Công đoàn cơ sở thường xuyên rà soát, bổ sung vào Thỏa ước lao động tập thể các nội dung có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật như tăng số ngày được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương, tăng số ngày nghỉ hàng năm (nghỉ phép) cho NLĐ đi ca, chi bồi dưỡng thêm cho lao động nữ sau khi sinh con.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Trong năm 2023, Công ty đã tổ chức 14 khoá đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật chuyên môn nghiệp vụ cho 197 lượt cán bộ, nhân viên với tổng chi phí 101.550.000 đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2023, Công ty tiếp tục đồng hành, tham gia các hoạt động xã hội, bảo vệ môi trường do các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức phát động; tích cực vận động cán bộ nhân viên tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ đền ơn đáp nghĩa, xã hội từ thiện, hiến máu tình nguyện, các chương trình chăm lo đời sống cho người yếu thế.

Hàng năm vào dịp Ngày Thương binh - Liệt sĩ, Công ty tổ chức đoàn dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ Thành phố Hồ Chí Minh và tuyên truyền đến toàn



thể cán bộ nhân viên để phát huy truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

▪ Thuận lợi:

+ Công ty tiếp tục nhận được sự hợp tác, hỗ trợ của các cổ đông lớn là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé và các cơ quan quản lý nhà nước; sự tin tưởng, ủng hộ của khách hàng, đối tác.

+ Tổ chức bộ máy được kiện toàn, đội ngũ cán bộ nhân viên nhiệt tình, chủ động tháo gỡ khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thống nhất cao.

+ Công tác phối hợp giữa các bộ phận trong dây chuyền điều hành sản xuất đã có nhiều tiến bộ; quy chế phối hợp giữa Cảng với các lực lượng Biên phòng, Hải quan, Công an, chính quyền địa phương ngày càng được phát huy, đã góp phần bảo đảm an ninh an toàn đơn vị và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác.

▪ Khó khăn:

+ Trong năm 2023, tình hình kinh tế, chính trị xã hội thế giới, khu vực vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, lạm phát tăng cao. Trong nước, tình hình kinh tế tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, kim ngạch xuất nhập khẩu và sản lượng hàng hóa container thông qua giảm mạnh.

+ Cạnh tranh ngày càng gay gắt cả về giá cả cũng như chất lượng dịch vụ với depot Giang Nam và các depot lân cận khi các đơn vị khác có lợi thế về depot rộng và bến bãi thực hiện dịch vụ.

+ Cơ sở hạ tầng bến bãi hạn hẹp, dẫn đến việc thiếu chủ động, gặp nhiều khó khăn trong công tác tổ chức điều hành sản xuất, ngoài ra phần lớn trang thiết bị, phương tiện đã đưa vào khai thác nhiều năm, có thời điểm vẫn còn tình trạng thiếu cục bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất, ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng dịch vụ...

+ Trình độ chuyên môn của một số cán bộ nhân viên chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị trong khai thác dịch vụ logistics.

+ Mặc dù Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đã điều chỉnh rút ngắn khung giờ cấm xe ô tô tải trên 3,5 tấn từ 6h00 đến 8h00 và từ 16h00 đến 20h00 xuống còn từ 6h00 đến 7h30 và từ 16h00 đến 19h30, tuy nhiên hiện nay tuyến đường Nguyễn Duy Trinh nối từ Cảng ra đường cao tốc và Xa lộ Hà Nội

vẫn chưa triển khai đầu tư mở rộng. Mặt khác tuyến đường này hẹp, đông dân cư nên thường xuyên xảy ra ùn tắc, gây mất an toàn giao thông,... là trở ngại lớn đối với hàng hóa ra vào Cảng và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Thủ tục về đầu tư, mua sắm qua nhiều bước kiểm tra, thẩm định, thời gian kéo dài nên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án đã được HĐQT thông qua chủ trương.

Những nguyên nhân cơ bản trên đã ảnh hưởng lớn tới kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Trong bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng chậm và đối diện với nhiều thách thức, cạnh tranh ngày càng gay gắt. Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn và đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tiếp tục bảo đảm an toàn an ninh đơn vị, bảo đảm công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho cán bộ nhân viên và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh):

Chỉ tiêu	Tăng (+) Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
A. Tài sản ngắn hạn	+ 38.002.688.801 đồng	
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	+ 45.891.656.920 đồng	Tiền mặt tăng: 891.656.920 đồng; tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn tăng 45.000.000.000 đồng.
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-10.000.000.000 đồng	Tăng tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng 10.000.000.000 đồng.
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	+ 1.706.057.209 đồng	
Trong đó :		
Phải thu khách hàng	+1.730.505.701 đồng	Phải thu khách hàng TCT Tân Cảng Sài Gòn giảm 6.415.821.363 đồng, khách hàng khác giảm 8.146.327.064 đồng.
Trả trước cho người bán	-73.454.500 đồng	Trả trước cho người bán giảm 73.454.500 đồng.

Chỉ tiêu	Tăng (+) Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
Phải thu ngắn hạn khác	+163.605.453 đồng	Các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 163.605.453 đồng.
4. Hàng tồn kho	+294.770.000	Mua vật tư dự phòng cho handheld 197.190.000 đồng cầu RTG, mua Honeywell thor 97.580.000 đồng cho đầu kéo.
5. Tài sản ngắn hạn khác	+110.204.852 đồng	Chi phí trả trước ngắn hạn tăng 110.204.852 đồng.
B. Tài sản dài hạn	- 38.422.876.804 đồng	
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	- 39.858.593.499 đồng	Tài sản giảm do khấu hao
a. Tài sản cố định hữu hình	- 39.858.593.499 đồng	
Nguyên giá	+71.000.000 đồng	
Khấu hao	- 39.929.593.499 đồng	
b. Tài sản cố định thuê tài chính		
c. Tài sản cố định vô hình		
d. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	+1.435.716.695 đồng	
3. Đầu tư bất động sản		
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5. Tài sản dài hạn khác		

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Chỉ tiêu	Tăng (+) Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
A. Nợ phải trả	- 5.994.420.470 đồng	
I. Nợ ngắn hạn	+8.448.308.368 đồng	
1. Vay và nợ ngắn hạn	- 14.092.311.669 đồng	
2. Phải trả cho người bán	+23.075.080.817 đồng	
3. Người mua trả tiền trước	-7.992.000 đồng	
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	-2.107.944.184 đồng	

Chỉ tiêu	Tăng (+) Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
5. Phải trả người lao động	+878.584.434 đồng	
6. Chi phí phải trả	-25.000.000 đồng	
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	+ 38.441.471 đồng	
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	689.449.499 đồng	
II. Nợ dài hạn	-14.442.728.838 đồng	
B. Vốn chủ sở hữu	+5.574.232.467 đồng	
I. Vốn chủ sở hữu	+5.574.232.467 đồng	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
2. Thặng dư vốn cổ phần		
3. Cổ phiếu quỹ		
4. Quỹ đầu tư phát triển	+5.707.862.537 đồng	
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-133.630.070 đồng	

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty kiểm soát tốt các khoản nợ phải trả không để xảy ra nợ quá hạn, bảo đảm khả năng chi trả tốt các khoản nợ của doanh nghiệp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2023, Công ty đã tiến hành rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của 06 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc; đồng thời tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí lao động hợp lý theo hướng có sự luân chuyển, bổ trợ giữa khối cơ quan nghiệp vụ và khối hiện trường sản xuất, một cá nhân kiêm nhiệm nhiều mảng công việc để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị cho hiện tại và chuẩn bị cho các kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục nỗ lực phối hợp với các cơ quan chức năng tháo gỡ vướng mắc, tồn tại để đẩy nhanh các dự án đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT, đầu tư 01 cầu khung RTG 6+1 theo chủ trương đã được HĐQT thông qua.

- Phấn đấu mở rộng diện tích bãi container xung quanh Cảng. Liên doanh, liên kết với các đối tác đầy mạnh phát triển mảng dịch vụ hàng rời, logistics, thủ tục khai thuê hải quan nhằm tăng giá trị gia tăng cho Công ty.

- Tăng cường kết nối hệ thống, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trong quản lý, điều hành sản xuất, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ, giữ vững thị phần, tạo ưu thế khai thác và gia tăng doanh thu.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả, năng lực quản trị của doanh nghiệp.

- Tăng cường số hóa và chuyên đổi số, tiếp tục rà soát và cải tiến các quy trình nội bộ.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nhân viên; cải tiến công tác đánh giá hiệu quả, chất lượng lao động gắn với thu nhập tiền lương, thưởng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có nội dung cần giải trình (ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần).

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hướng tới việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững. Công ty thường xuyên tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng đối với toàn thể cán bộ nhân viên.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Tất cả cán bộ nhân viên đều được ký hợp đồng, tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật lao động và của Công ty. Trên cơ sở nhận thức con người là yếu tố then chốt quyết định sự thành công của doanh nghiệp, Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ nhân viên làm việc, phát triển. Công ty có 100% cán bộ nhân viên tham gia Công đoàn cơ sở.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn nỗ lực để trở thành một mảnh ghép hữu ích của xã hội. Công ty khuyến khích, vận động và tạo mọi điều kiện cần thiết để cán bộ nhân viên có thể tham gia trong thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2023, Công ty đã nỗ lực thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng, chỉ đạo của HĐQT để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc; từ đó duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm công tác an ninh an toàn đơn vị và công ăn việc làm cho cán bộ nhân viên, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm - trong đó lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch đề ra, từ đó tiếp tục bảo đảm quyền lợi của các cổ đông và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

Đồng thời, Công ty duy trì tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và hạn chế tối đa có thể các tác động trong sản xuất kinh doanh đến môi trường; duy trì thực hiện các công tác có liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát đối với HĐQT Công ty theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Đội ngũ HĐQT Công ty có năng lực, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao,

luôn tuân thủ, thực hiện nghiêm các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, đã tổ chức chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng được ĐHĐCĐ thông qua.

Với những kết quả đạt được trong năm 2023, trong tình hình bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu dưới tác động của lạm phát, lãi suất và các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, HĐQT ghi nhận Giám đốc và Ban Điều hành đã nỗ lực để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh các dự án đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT, đầu tư 01 cầu khung RTG 6+1.

- Chủ động tìm kiếm đối tác thực hiện liên doanh, liên kết để đầu tư mở rộng diện tích bãi container.

- Tối ưu kết nối hệ thống trong cung cấp dịch vụ kho, bãi, logistics và dịch vụ cảng biển.

- Tăng cường kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn tài chính, đáp ứng vốn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao năng lực quản trị điều hành, phát triển theo chiều sâu thông qua ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số.

- Duy trì và bảo đảm tính tuân thủ đối với công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không điều hành và 02 thành viên điều hành như sau:

- Thành viên không điều hành:

▪ Ông Đặng Hoài Giang - Chủ tịch HĐQT:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 3.027 cổ phần (chiếm 0,02% vốn điều lệ); đại diện Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé sở hữu 2.423.067 cổ phần (chiếm 15,05% vốn điều lệ).

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

▪ Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thành viên HĐQT:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 843 cổ phần (chiếm 0,005% vốn điều lệ); đại diện Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé sở hữu 2.423.067 cổ phần (chiếm 15,05% vốn điều lệ).

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

▪ Ông Ngô Ngọc Khánh - Thành viên HĐQT:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn sở hữu 3.220.000 cổ phần (chiếm 20% vốn điều lệ).

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng.

- Thành viên điều hành:

▪ Ông Nguyễn Văn Thuy - Thành viên HĐQT (kiêm Giám đốc):

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn sở hữu 2.595.400 cổ phần (chiếm 16,12% vốn điều lệ).

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Không.

▪ Ông Lê Quốc Việt - Thành viên HĐQT (kiêm Phó Giám đốc):

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 3.078 cổ phần (chiếm 0,02% vốn điều lệ); đại diện Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé sở hữu 2.423.066 cổ phần (chiếm 15,05% vốn điều lệ).

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Không.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc (căn cứ quy định pháp luật có liên quan, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc).

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên bằng hình thức trực tiếp vào ngày 26/5/2023.

- Tổ chức 10 cuộc họp (trong đó có 05 cuộc họp trực tiếp và 05 lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản) để chỉ đạo, định hướng các chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Ban hành 17 nghị quyết bảo đảm đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc điều phối chương trình công tác, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản,

ban hành các nghị quyết của HĐQT; chỉ đạo quản lý và giám sát ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ cho Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin trong quá trình xử lý công việc.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty không có thành viên HĐQT độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc (căn cứ quy định pháp luật có liên quan, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc).

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Các thành viên HĐQT Công ty thường xuyên tự cập nhật các kiến thức và chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất nhằm tiếp thu, chọn lọc và ứng dụng vào thực tế tình hình quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của đơn vị. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục sắp xếp, bố trí nhân sự các cấp tham dự các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, khoá đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các đơn vị có uy tín tổ chức tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm 03 thành viên như sau:

▪ Bà Lê Thị Huyền - Trưởng BKS:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện sở hữu 0 cổ phần.

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Không.

▪ Ông Trần Tất Thắng - Thành viên BKS:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 0 cổ phần; đại diện sở hữu 0 cổ phần.

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Không.

▪ Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc - Thành viên BKS:

+ Số chứng khoán sở hữu: Cá nhân sở hữu 389 cổ phần (chiếm 0,002% vốn điều lệ); đại diện sở hữu 0 cổ phần.

+ Chức danh quản lý tại công ty khác: Không.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp và thực hiện:

- Giám sát, kiểm tra tính tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty của HĐQT, ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

- Kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

- Thẩm định báo cáo tài chính; xem xét tính phù hợp, nhất quán trong việc lập, trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

- Rà soát, đánh giá và cảnh báo sớm cho Công ty, đồng thời kiến nghị với HĐQT về các giải pháp cải thiện, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Số liệu chi tiết của từng NDH, thành viên HĐQT, BKS từ nguồn quỹ tiền lương thực hiện, quỹ thù lao thực hiện, quỹ thưởng năm 2023 (đã chi trong năm 2023 và chi đến trước ngày 31/3/2024) như sau:

- Tiền lương, tiền thưởng của NDH:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng
1	Nguyễn Văn Thụy	Giám đốc	768.372.822	48.180.063
2	Lê Quốc Việt	Phó Giám đốc	643.512.238	40.350.803
3	Võ Xuân Chung	Phó Giám đốc	638.016.411	40.350.803
4	Trần Thị Việt Hà	Kế toán trưởng	548.837.730	34.414.331
Cộng			2.598.739.200	163.296.000

- Thù lao, tiền thưởng của thành viên HĐQT, BKS:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
I	HĐQT		649.684.800	121.824.000
1	Đặng Hoài Giang	Chủ tịch HĐQT	129.936.960	28.512.000
2	Nguyễn Văn Thụy	Thành viên HĐQT	129.936.960	23.328.000
3	Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	129.936.960	23.328.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
4	Lê Quốc Việt	Thành viên HĐQT	129.936.960	23.328.000
5	Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT	129.936.960	23.328.000
II	BKS		389.810.880	41.472.000
1	Lê Thị Huyền	Trưởng BKS	129.936.960	15.552.000
2	Trần Tất Thắng	Thành viên BKS	129.936.960	12.960.000
3	Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên BKS	129.936.960	12.960.000
Cộng			1.039.495.680	163.296.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ (thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không phát sinh.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ (thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Cổ đông lớn; Người có liên quan của các thành viên HĐQT Đặng Hoài Giang, Nguyễn Ngọc Thảo, Lê Quốc Việt	- Tổng chi phí (thuê CSHT và mua dịch vụ): 65.000.000.000 đồng. - Trả cổ tức: 11.630.720.000 đồng.
2	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Cổ đông lớn; Người có liên quan của các Thành viên HĐQT Nguyễn Văn Thụy, Ngô Ngọc Khánh	- Tổng doanh thu (cho thuê CSHT và cung cấp dịch vụ): 260.428.799.848 đồng. - Chi phí mua dịch vụ: 1.057.443.942 đồng. - Trả cổ tức: 9.304.640.000 đồng.
3	Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	Người có liên quan của Thành viên HĐQT Ngô Ngọc Khánh	Chi phí mua dịch vụ: 1.734.699.302 đồng.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2023, Công ty thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty, đúng chỉ đạo của cơ quan chức năng có thẩm quyền các cấp.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán theo quy định. Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu đã công bố toàn văn Báo cáo tài chính năm 2023 trên các phương tiện theo quy định về công bố thông tin./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY -
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Văn Thuy